

Chiến lược dạy học đọc - hiểu văn bản văn học cho học sinh trung học phổ thông theo định hướng phát triển năng lực

Phạm Hà Thương*

*Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

Received: 12/9/2024; Accepted: 18/9/2024; Published: 30/9/2024

Abstract: The 2018 General Education Program has brought significant innovations to the Literature subject, aiming to comprehensively develop students' language and literary abilities. Teaching reading comprehension in Literature in the general education program emphasizes equipping students with the necessary skills to be autonomous in accessing and processing information from texts, instead of focusing only on memorizing knowledge. The article focuses on suggesting strategies for teaching reading comprehension to high school students to meet the requirements of forming and developing learners' abilities according to the orientation of the subject program and the general education program.

Keywords: Reading comprehension; Strategy; Capacity; Literature

1. Đặt vấn đề

Mục tiêu chung của môn Ngữ Văn ở trường trung học phổ thông (THPT) hiện nay là bồi dưỡng và nâng cao thêm một bước năng lực văn học cho HS, trong đó có năng lực đọc – hiểu văn bản. Chính vì thế chương trình được xây dựng theo hai trục tích hợp: đọc văn và làm văn. Tiếp cận năng lực trong dạy học đọc hiểu đặt trọng tâm vào việc trang bị cho HS những năng lực cần thiết để đọc hiểu một cách chủ động, sâu sắc và linh hoạt. Thay vì chỉ tập trung vào kiến thức lý thuyết, phương pháp này hướng đến việc phát triển khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, giúp HS trở thành những người đọc tích cực và có tư duy phê phán.

Bài viết đưa ra một số gợi ý về chiến thuật dạy học (CTDHĐH) văn bản văn học theo định hướng tiếp cận năng lực trong chương trình GDPT 2018

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm cơ bản

a) Khái niệm năng lực

Điểm chung trong các cách tiếp cận đều nhìn nhận năng lực là tổ hợp của kiến thức, kỹ năng, thái độ và một số đặc trưng của cá nhân như tố chất, hứng thú, niềm tin... đảm bảo thực hiện thành công hoạt động và đạt kết quả mong muốn trong những điều kiện cụ thể.

b) *Đọc hiểu văn bản văn học:* Chiến thuật đọc hiểu như là những biện pháp, những thủ pháp những cách thức, thao tác nhất định nhằm dẫn dắt quá trình nhận thức của HS để chiếm lĩnh, kiến tạo ý nghĩa của văn bản một cách tích cực, chủ động, hiệu quả.

2.2. Dạy học đọc hiểu văn bản văn học ở trường THPT đáp ứng yêu cầu hình thành phát triển năng

lực cho HS

2.2.1. Vai trò của môn Ngữ Văn trong việc hình thành năng lực của HS

Trong nhà trường văn học như một môn học. Dạy văn phải xuất phát từ bản chất đặc thù của bộ môn là phát triển tình cảm tâm hồn của HS. Hiện nay, môn Văn trong nhà trường phải góp phần tích cực vào việc nâng cao trình độ phát triển thẩm mỹ lành mạnh cho HS, đó là ý nghĩa lâu dài và cấp bách trong sự nghiệp đấu tranh chống sự xâm nhập của thứ thẩm mỹ rẻ tiền góp phần xây dựng nền văn hoá thẩm mỹ mới cho xã hội. Nhưng dạy văn không phải để đào tạo ra những kiểu người một sách hay những văn nhân trôi gã không chặt, chỉ biết rung đùi thưởng thức câu thơ, câu phú mà thiếu đi những năng lực hành động trong đời sống thực tiễn. Lối dạy văn tách rời hiểu biết với kỹ năng, nhận thức với hành động không phải hiếm trong thực tiễn dạy văn trong nhà trường phổ thông của chúng ta lâu nay. Những kỹ năng cơ bản về văn ở HS còn rất thấp. HS chưa được chuẩn bị thực sự để tự mình khi rời ghế nhà trường có thể độc lập và tích cực tham gia vào đời sống văn hoá của xã hội. Vì thế, song song với việc chú ý đến trí dục, các nhà giáo dục đang hướng đến việc hình thành những kỹ năng và năng lực cho từng lớp, từng cấp.

Ý nghĩa tổng quát môn Ngữ Văn là góp hình thành và phát triển nhân cách xã hội chủ nghĩa cho HS. Môn Văn trong nhà trường phổ thông cần thông qua cung cấp kiến thức, thông tin mà bồi dưỡng năng lực tiếp nhận ngôn từ, bồi dưỡng nhân cách, thái độ tư tưởng tình cảm, tinh thần tự học. Mặt khác, qua môn học này mà hình thành và rèn luyện cho HS năng lực tiếp nhận và tạo lập văn bản. Với ý nghĩa

như trên, dạy văn thực chất là dạy cách đọc, cách giải mã văn bản. Thông qua tác phẩm cụ thể vừa giúp HS khám phá vẻ đẹp cụ thể, độc đáo của tác phẩm vừa hình thành và rèn luyện cho các em cách thức khám phá, cách đọc một thể loại tác phẩm nhất định. Dạy văn là trang bị cho HS văn hoá đọc để các em có thể tự mình đọc và học suốt đời.

2.2.2. *Đọc hiểu văn bản văn học và Đổi mới PPDH môn Ngữ Văn*

Đổi mới nói chung bao hàm ý nghĩa vận động đi lên, thay thế các quan niệm cũ, việc làm cũ đã lỗi thời bằng quan niệm mới mẻ, việc làm thích hợp với hoàn cảnh mới nhằm thúc đẩy sự vật phát triển. Như vậy đổi mới tuyệt nhiên không đồng nhất với việc phủ nhận tất cả những gì đã làm trong quá khứ, mà bao hàm việc tiếp thu những thành tựu dạy học truyền thống. Những gì đã đặt ra trước đây mà thấy đúng thì vẫn tiếp tục làm, đồng thời với thái độ nhìn thẳng vào sự thật, cái gì chưa đúng, chưa tốt thì phải làm lại phù hợp với thực tiễn ở cả nội dung và phương pháp.

Tuy có nhiều cách nói khác nhau nhưng xét đến cùng, *đổi mới phương pháp giảng dạy ở môn Văn là sự vận dụng linh hoạt các nguyên tắc, thao tác giảng dạy khác nhau nhằm phát huy tối đa tinh thần chủ động tích cực, sáng tạo của HS, giúp HS tự tìm, tự khám phá ra chân lí thay vì cách học thụ động, một chiều như trước đây*. Từ đó HS sẽ có sự phát triển toàn diện, thích ứng với yêu cầu đa dạng phong phú của cuộc sống.

Từ những yêu cầu đáp ứng đổi mới và xuất phát từ PPDH đọc hiểu trong môn Ngữ Văn sẽ đưa đến những thay đổi tất yếu về một số cấu trúc, thành tố, tiến trình và đặc điểm trong dạy học môn Ngữ Văn, những thay đổi cụ thể như: cơ chế dạy học trên lớp, thiết kế kế hoạch bài học, đổi mới nội dung KTĐG.

Cơ chế dạy học trên lớp: Cơ chế dạy học văn là nói đến sự hiện diện của 3 yếu tố: nhà văn cùng tác phẩm – GV – HS. Phương pháp đọc – hiểu xây dựng những mối liên hệ hợp lý giữa GV với HS, giữa HS với bài văn và sách giáo khoa. Trong đó, sự hoạt động tâm lý của chính bản thân HS dưới sự hướng dẫn, tổ chức của GV được xem là hạt nhân của cơ chế này.

Trong thiết kế bài học đọc – hiểu, hoạt động có tính chất khởi động, tạo tâm thế cho HS tiếp nhận tác phẩm văn học được gọi là *Giới thiệu bài*. Mục tiêu đọc – hiểu quy định trọng tâm, lượng và chất của một bài học văn là hoạt động hết sức căn bản – khám phá để chiếm lĩnh văn bản. Trong các giáo án trước đây, mục này được gọi là Phân tích hoặc Tìm

hiểu tác phẩm. Trong thiết kế bài học, hoạt động này được gọi là *Đọc – hiểu văn bản*. Đọc – hiểu ứng dụng vào hoạt động dạy học văn không chỉ đưa HS trở thành người đọc, phát huy tính tích cực của HS, làm cho việc học văn trở nên hấp dẫn, giữ gìn bản chất của môn học này mà còn gắn liền với việc đổi mới hầu như tất cả những gì liên quan đến quá trình dạy học văn từ nội dung chương trình SGK, đến cách ra đề KTĐG.

Những thay đổi về PPDH, cụ thể là PPDH đọc hiểu sẽ kéo theo những thay đổi trong hình thức đánh giá, nội dung KTĐG trong môn Ngữ Văn ở THPT. HS thông qua việc tiếp xúc tìm hiểu các tác phẩm văn học cần hình thành các năng lực chung và năng lực chuyên biệt của môn học; Vì thế việc đánh giá cần tập trung vào việc xác định được sự hình thành và mức độ phát triển của các năng lực thông qua môn học của HS; hình thức kiểm tra cần sáng tạo, linh hoạt và phù hợp với những đo lường của năng lực HS.

2.3. *Một số chiến lược DHDH văn bản văn học ở cấp THPT đáp ứng tiếp cận hình thành PTNLHS*

Đọc hiểu là một kỹ năng nền tảng quan trọng trong học tập và cuộc sống. Để giúp HS phát triển kỹ năng này một cách hiệu quả, GV cần có những chiến lược dạy học phù hợp. Dưới đây là một số chiến lược được đề xuất trong việc dạy học Môn Ngữ Văn ở THPT; Nhóm chiến thuật được chia theo thời điểm: Trước khi đọc, Trong khi đọc và sau khi đọc:

2.3.1. *Những chiến lược áp dụng trước khi đọc*

a) Kịch hoạt kiến thức trước: Với văn bản văn học ở chương trình THPT thường đề cập đến một vấn đề thuộc xã hội, lịch sử, văn hóa... nhưng nội dung chủ đề của các tác phẩm văn học thường phản ánh những sự kiện, hiện tượng thuộc đời sống xã hội và lịch sử; HS cần có những hiểu biết nền tảng để có thể đọc và hiểu được các nội dung truyền tải trong các thông điệp có trong văn bản/ tác phẩm. Nắm được đặc điểm này GV cần “kích hoạt những kiến thức” có liên quan để HS có thể đọc và hiểu được nội dung cũng như các kiến thức liên quan trong văn bản và tác phẩm văn học.

Chiến thuật này có thể được thực hiện cụ thể: Liên hệ với những gì HS đã biết về chủ đề; Đặt câu hỏi mở để khơi gợi sự tò mò; Sử dụng hình ảnh, đồ thị hoặc sơ đồ tư duy để minh họa.

b) Giới thiệu mục tiêu: Định hướng cho HS trước quá trình “tiếp xúc” với văn bản văn học là rất quan trọng. HS cần được GV giới thiệu về mục tiêu tiếp

cận; định hướng mục tiêu sẽ giúp cho HS xác định được tâm thế cũng như kiến thức trong việc đọc – hiểu của mình. GV có thể thực hiện chiến lược này với các nội dung cụ thể: Nêu rõ những gì HS sẽ đạt được sau khi đọc. Giúp HS có mục tiêu rõ ràng khi tiếp cận văn bản.

c) **Day từ vựng:** Từ vựng đóng một vai trò quan trọng trong việc đọc – hiểu; Trước khi tiếp cận với các tác phẩm văn học – công trình nghệ thuật bằng ngôn từ, HS cần có một vốn từ đảm bảo đủ để hiểu khi đọc. Việc cung cấp vốn từ cho HS được thực hiện ngay từ cấp dưới (Tiểu học, Trung học cơ sở); Tuy nhiên, cùng với đặc trưng các thể loại và đặc điểm các văn bản văn học ở THPT sẽ có những đòi hỏi phức tạp hơn, đa dạng hơn về loại từ, mức độ tường minh và hàm ẩn. Do đó, việc cung cấp vốn từ vẫn là một trong những yêu cầu cần được đảm bảo cho việc đọc – hiểu của HS. Trong mô hình cấu trúc của các tiết học môn Ngữ Văn, việc giải thích từ trong phần chú thích là một yêu cầu bắt buộc, ngoài ra GV còn có thể tăng cường việc cung cấp vốn từ cho HS thông qua một số hoạt động cụ thể: Giới thiệu từ vựng mới liên quan đến văn bản; Sử dụng các phương pháp như giải thích.

2.3.2. Những chiến lược áp dụng trong khi đọc

a) **Đọc mẫu:** Đây là một bước bắt buộc trong tổ chức dạy học Tiếng Việt và Ngữ Văn với các thể loại đọc – hiểu văn bản. Tuy nhiên, trên thực tế GV lại chưa thấy rõ được vai trò của chiến lược này. Cách thức GV đọc mẫu trong giờ Ngữ Văn có thể sẽ là động lực, khơi gợi sự tò mò, khám phá tác phẩm của HS. Như vậy, đọc mẫu sẽ vẫn là chiến lược cơ bản và rất cần thiết trong tổ chức dạy học đọc – hiểu đối với HS. Cụ thể, GV có thể thực hiện chiến lược này theo cách thức: GV đọc mẫu một đoạn văn để thể hiện cách đọc hiệu quả; Nhấn mạnh các từ khóa, câu quan trọng.

b) **Đọc theo nhóm:** Ngoài việc GV đọc mẫu thì việc chia nhóm cho HS tự đọc – hiểu văn bản văn học trong giờ dạy học Ngữ Văn cũng là một chiến lược phù hợp. HS được chủ động sáng tạo, thể hiện khả năng của bản thân và rèn luyện kỹ năng hợp tác nhóm trong đọc – hiểu. Thông qua hoạt động đọc nhóm, mỗi HS sẽ có cơ hội thể hiện khả năng của bản thân, cơ hội hình thành và thể hiện năng lực trong hoạt động sẽ khiến cho việc đọc trở nên thú vị, HS được là chủ thể của chính hoạt động học tập, đáp ứng yêu cầu đổi mới trong PPDH và phát huy tối đa năng lực của HS. GV có thể thực hiện theo gợi ý: Chia HS

thành nhóm nhỏ để cùng nhau đọc và thảo luận; Mỗi thành viên đóng góp ý kiến và giải thích ý nghĩa của văn bản.

c) **Đặt câu hỏi:** Quá trình đọc – hiểu của HS cần rất nhiều những gợi ý của GV, chiến lược đặt câu hỏi cũng là một trong những chiến lược cơ bản. Tuy nhiên, GV cần định hướng việc đưa ra các câu hỏi nhằm hình thành năng lực sáng tạo và chủ động của HS, tập trung vào việc HS vừa bám sát được các yêu cầu cần đạt của bài học vừa thể hiện được bản sắc cá nhân trong những khám phá tác phẩm và sự sáng tạo trong cách tiếp cận của HS. Chiến lược này không còn là mới mẻ nhưng lại đòi hỏi người GV có những đầu tư trong cách thức thực hiện và nội dung được triển khai. GV cần lưu ý đảm bảo các yếu tố sau trong chiến lược đọc hiểu này: Đặt câu hỏi để kiểm tra sự hiểu biết của HS; Khuyến khích HS đặt câu hỏi cho nhau.

2.3.3. Những chiến lược áp dụng sau khi đọc

a) **Thảo luận:** Sau khi tiến hành đọc, HS cần được khắc sâu các nội dung đã đọc – hiểu, chiến lược thảo luận là chiến lược cần được vận dụng linh hoạt đối với HS sau khi đọc. HS sẽ có nhóm học tập, được giao các nội dung thảo luận, thông qua thảo luận trao đổi, bàn bạc và thống nhất HS sẽ hình thành nhiều kỹ năng song song với việc đọc - hiểu. Chiến lược này đáp ứng được yêu cầu tích hợp và việc hình thành phát triển HS theo hướng tiếp cận hình thành các năng lực. Với chiến lược này, GV có thể thực hiện theo gợi ý sau: Tổ chức các hoạt động thảo luận để HS chia sẻ ý kiến, quan điểm; Khuyến khích HS đưa ra những câu hỏi, ý kiến trái chiều.

b) **Viết tóm tắt:** Năng lực tổng hợp, khái quát là năng lực rất cần thiết cho người học ở bối cảnh hiện tại. Từ những kiến thức được học, HS cần có năng lực phân tích, tổng hợp, so sánh, rút ra bài học hoặc kinh nghiệm cho cá nhân; Học đi đôi với hành. Chiến lược tóm tắt chính là một trong những chiến lược giúp HS hình thành khả năng khái quát vấn đề. Khi tiếp xúc đọc – hiểu văn bản văn học GV nên có những yêu cầu cụ thể: Yêu cầu HS viết tóm tắt nội dung chính của văn bản; Giúp HS nắm bắt được ý chính và trình bày bằng ngôn ngữ của mình.

c) **Liên hệ thực tế:** Thông qua việc tiếp xúc với tác phẩm văn học/văn bản văn học HS cần có những liên hệ thực tế; từ văn bản văn học các chủ đề sẽ giúp HS có những bài học trải nghiệm nếu có những liên hệ với thực tế cuộc sống. GV có những định hướng cụ thể: Kết nối nội dung văn bản với cuộc sống thực tế; Giúp HS thấy được ý nghĩa của việc đọc và hiểu

văn bản

2.3.4. Một số chiến lược khác

Ngoài những chiến lược trước khi đọc, trong khi đọc và sau khi đọc việc đọc hiểu văn bản văn học có thể có một số chiến lược khác như:

Sử dụng sơ đồ tư duy: Giúp HS hình thành các mối liên hệ giữa các ý tưởng trong văn bản.

Đọc phân biệt: Khuyến khích HS đánh giá tính hợp lý, chính xác của thông tin trong văn bản.

Đọc nhanh và đọc kỹ: Giúp HS linh hoạt điều chỉnh tốc độ đọc tùy thuộc vào mục đích.

3. Kết luận

Mỗi lớp học, mỗi HS có những đặc điểm riêng. GV cần điều chỉnh chiến lược phù hợp với từng đối tượng. Tạo ra môi trường học tập vui vẻ, hấp dẫn để kích thích sự tò mò và ham học hỏi của HS. Kỹ năng đọc hiểu cần được rèn luyện thường xuyên và liên tục. Sử dụng nhiều loại văn bản khác nhau (sách, báo, truyện, bài báo khoa học...) để giúp HS làm quen với nhiều phong cách viết. Ngoài ra thì dạy học đọc hiểu còn cần lưu ý đến một số yếu tố khác: Môi

trường học tập, Vai trò của GV, sự tự giác của HS; để thành công với dạy đọc hiểu đáp ứng yêu cầu chương trình và hình thành năng lực HS cần phối hợp các PPDH đổi mới, sử dụng các chiến lược phù hợp với điều kiện thực tế các cơ sở giáo dục và đặc điểm HS

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT về ban hành Chương trình GDPT*, Hà Nội

2. Nguyễn Thị Hạnh (2018), *Xác định thành tố của kỹ năng đọc cơ bản*, Tạp chí KHGD Việt Nam, số 6

3. Đỗ Đức Hiểu, Nguyễn Huệ Chi, Phùng Văn Tửu, Trần Hữu Tá (chủ biên), *Từ điển văn học, bộ mới*, NXB Thế giới, Hà Nội, 2004, tr1582

4. Phạm Thị Thu Hương (2012), *Đọc hiểu và chiến thuật đọc hiểu văn bản trong nhà trường phổ thông*, NXB ĐHSP Hà Nội.

5. Harris và Hodges, R (1995), *The literacy dictionary: The vocabulary of reading and writing*. DE: International Reading Association

Thiết kế và tổ chức hoạt động..... (tiếp theo trang 44)

2.4.4. Hoạt động trải nghiệm STEM: Xe chạy bằng bóng bóng đơn giản

- Thời điểm tổ chức: Sau khi HS có thể quan sát, nhận biết, mô tả hình dạng của một số hình phẳng và hình khối đơn giản.

- Mô tả chủ đề:

+ Hoạt động trải nghiệm này tạo điều kiện cho HS nhận biết hình dạng khối trụ thông qua việc sử dụng vật thật và thực hiện được việc gấp, cắt, ghép, xếp để tạo thành một chiếc xe chạy bằng bóng bóng.

+ Bên cạnh đó, hoạt động “Xe chạy bằng bóng bóng đơn giản” tạo cơ hội cho HS rèn luyện sự khéo léo, cẩn thận trong quá trình cắt, dán,... và phát triển các ý tưởng sáng tạo thông qua việc sử dụng màu sắc, kết hợp các vật liệu trong quá trình thực hiện.

3. Kết luận

Trong mỗi bài học theo chủ đề STEM, HS được đặt trước một tình huống có vấn đề thực tiễn cần giải quyết liên quan đến các kiến thức khoa học. Để giải quyết vấn đề đó, HS phải tìm tòi, nghiên cứu những kiến thức thuộc các môn học có liên quan đến vấn đề (qua sách giáo khoa, học liệu, thiết bị thí nghiệm, thiết bị công nghệ) và sử dụng chúng để giải quyết vấn đề đặt ra. Qua đó, HS vừa học được kiến thức

khoa học, vừa học được cách vận dụng kiến thức đó vào thực tiễn. Những nỗ lực đúng hướng ngày hôm nay về GD STEM trong trường TH sẽ góp phần tác động tích cực tới nguồn nhân lực về Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật và Toán học trong tương lai cả về số lượng và chất lượng, đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của đất nước trong giai đoạn mới, thực hiện thành công Nghị quyết về GD đã đề ra.

Tài liệu tham khảo

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình GDPT môn Toán (ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD và Đào tạo)*, Hà Nội.

[2]. Trần Thu Trang (2019). *Tổ chức hoạt động GD STEM cho HS các trường TH trên địa bàn thành phố Thái Nguyên*. Luận văn thạc sĩ khoa học GD. Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên. Tỉnh Thái Nguyên.

[3]. Vũ Như Thư Hương (chủ biên), Tăng Minh Dũng, Nguyễn Thị Nga, Lê Thái Bảo Thiên Trung (2019). *Khám phá GD STEM 10 chủ đề dạy học ở TH*. Thành phố Hồ Chí Minh: NXB Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.